TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 02/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và Ông Đoàn Xuân Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 02/5/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 15/3/2019, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2019/HSST-QĐ ngày 26/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng L**; sinh ngày 20/10/1967 tại xã D, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Minh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hà; có vợ: Phan Thị Tam và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị M; sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Tiến D; sinh năm: 1956; nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 26/12/2018, Nguyễn Trọng L đang làm đồng tại thôn A, xã D, huyện Đức Thọ, thì có một đối tượng mà bị cáo khai tên là T, trú cùng thôn, gọi điện thoại đề nghị L cho gửi hai thùng pháo tại nhà bà Nguyễn Thị H - mẹ của L (do L quản lý) và hứa cho L 03 hộp pháo để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán năm 2019, nên L đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L đi về

nhà bà H thì nhìn thấy 02 thùng giấy (bên trong mỗi thùng có 18 hộp pháo),cùng 09 hộp pháo lẻ khác bọc trong túi nilon màu đen, đang để ở hiên nhà. Thấy vậy, L lấy 03 hộp pháo cất vào tủ quần áo, 06 hộp pháo cất ở dưới giường, còn 02 thùng pháo đưa vào để tại phòng khách của nhà bà H.

Sáng ngày 27/12/2018, L khai do lo sợ bị phát hiện, nên gọi điện thoại cho M (vợ của T) bảo đưa số pháo nói trên đi chỗ khác, thì M hẹn trưa cùng ngày sẽ có người đến lấy pháo. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, L đến nhà bà H để mở cửa cho người đến lấy pháo, thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ hai thùng giấy, cùng 45 hộp pháo, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7. Đồng thời, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nhà ở của bà Nguyễn Thị H, nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 73/GĐP-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 45 khối hộp bằng giấy, kích thước mỗi hộp (15 x 14,5 x 14,5)cm, bên ngoài có chữ nước ngoài và hoa văn nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ được liên kết với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 63,6kg.

Tại bản cáo trạng số 07/CTr-VKSĐT ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo Điểm g Khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 191; Điểm s, x Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 02 thùng giấy hình hộp chữ nhật; 45 hộp pháo có khối lượng 63,6 kg (đã lấy 0,28kg làm mẫu giám định, hiện chỉ còn 63,32kg). Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và sim số 0988.187.136; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 và sim số 0359.152.472 để tiếp tục điều tra.

Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng L.

Bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ , Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện các quyết định, hành vi tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến hoặc khiếu nại . Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân là đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; nên có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Trọng L đã có hành vi tàng trữ pháo nổ vào ngày 27/12/2018. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Trọng L đã phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Việc xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là quân nhân đã tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía bắc, được hưởng chế độ người có công với cách mạng; bị cáo phạm tội lần đầu, nhận thức pháp luật hạn chế, có bố mẹ tham gia công nhân hỏa tuyến được hưởng chế độ của người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s, x Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về căn cứ quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ vụ lợi mà bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải lên một mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật hình sự là đủ cơ sở cho bị cáo cải tạo tiến bộ.

[5]. Về trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:

Theo bị cáo L khai Đinh Văn T và Bùi Thị M là những người đã gửi pháo cho bị cáo nhưng T vắng mặt tại nơi cư trú, M không thừa nhận hành vi của mình, hiện nay chưa đủ cơ sở kết luận nên yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo pháp luật.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

02 thùng giấy hình hộp chữ nhật và 45 hộp pháo có khối lượng 63,32 kg (đã trừ mẫu giám định) là công cụ phạm tội không còn giá trị, vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và sim số 0988.187.136 của bị cáo L là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 và sim số 0359.152.472 của Bùi Thị M liên quan đến hành vi phạm tội nên tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra và lý khi đủ căn cứ.

[7]. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo:

Bị cáo là người có công với cách mạng nên được miễn án phí sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 191; Điểm s, x Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 1, 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3; Điều 6; Khoản 1, Khoản 3 Điều 21; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 3 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 5 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng L cho chính quyền địa phương xã D, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 02 thùng giấy hình hộp chữ nhật và 45 hộp pháo có khối lượng 63,32 kg.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và sim số 0988.187.136.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A7 và sim số 0359.152.472 để tiếp tục điều tra xử lý theo pháp luật.

Đặc điểm của vật chứng thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện hồ sơ Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Án phí sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng L.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/5/2019. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Huy Trọng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo; người liên quan;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;